CTCP Xi măng Sài Sơn (UPCOM: SCJ)

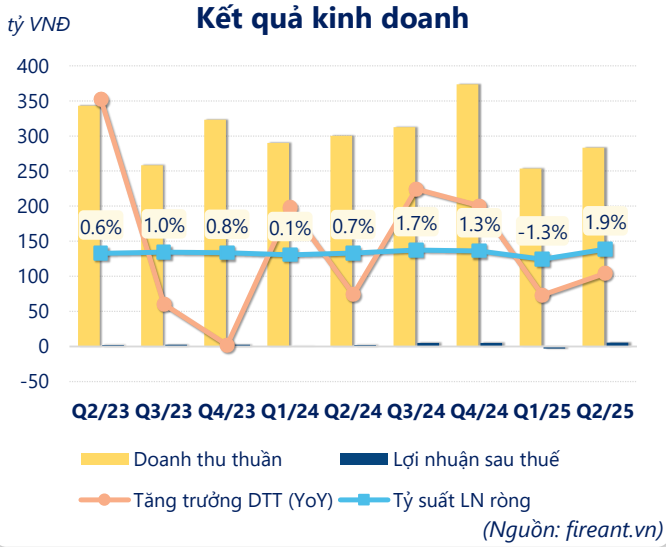
FireAnt

Ngày 30/06/2025	3,700 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	0%	-5.1%	5.7%

ROE Q2/25: 1.8% | +/- YoY ▲ 0.7%

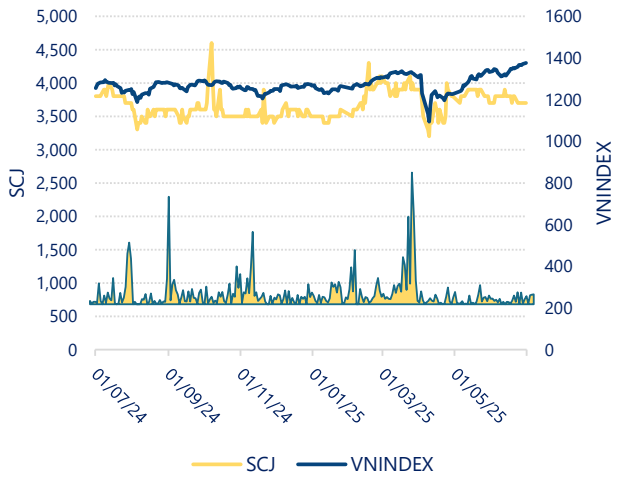
		QoQ	YoY
DT thuần Q2/25	283 tỷ VNĐ	▲ 30.0 ▲ 11.9%	▼ 17.0 ▼ 5.6%
DT thuần 6T 2025	537 tỷ VNĐ		▼ 53.0 ▼ 9.1%
LN gộp Q2/25	31.4 tỷ VNĐ	▲ 12.0 ▲ 62.1%	▲ 1.00 ▲ 3.4%
LN gộp 6T 2025	50.8 tỷ VNĐ		▼ 9.20 ▼ 15.3%
LN thuần Q2/25	8.93 tỷ VNĐ	▲ 10.1 ▲ 883%	▲ 5.39 ▲ 152%
LN thuần 6T 2025	7.79 tỷ VNĐ		▲ 3.82 ▲ 96.3%
LN sau thuế Q2/25	5.44 tỷ VNĐ	▲ 8.64 ▲ 270%	▲ 3.23 ▲ 146%
LN sau thuế 6T 2025	2.24 tỷ VNĐ		▼ 0.31 ▼ 12.1%

Kết quả kinh doanh



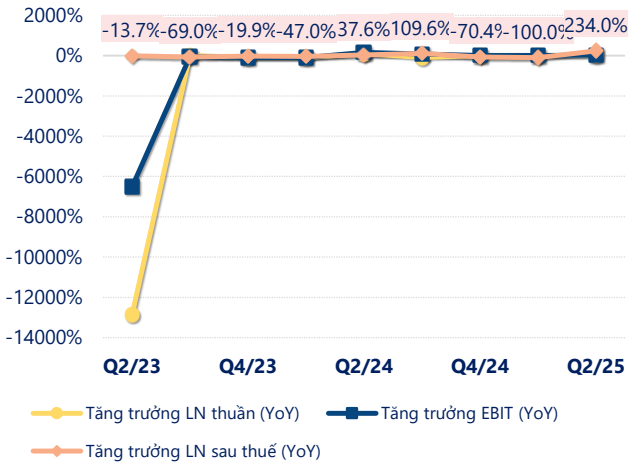
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



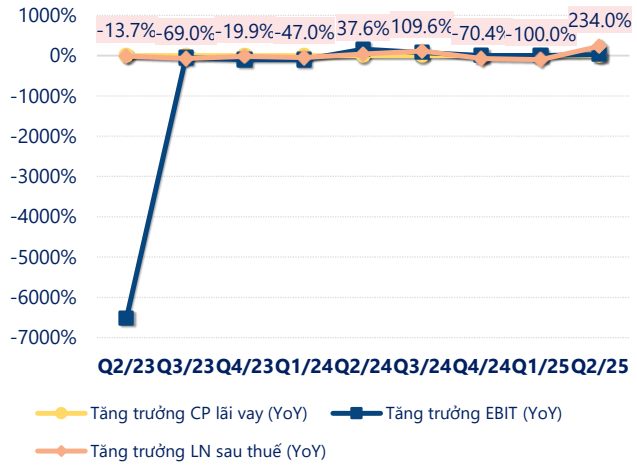
CTCP Xi măng Sài Sơn (UPCOM: SCJ)

Tăng trưởng lợi nhuận



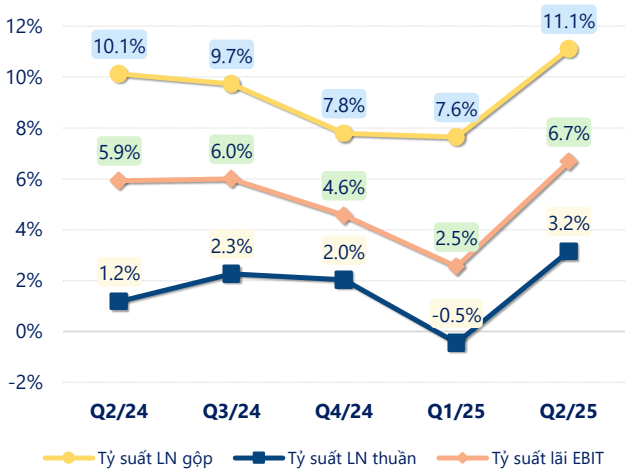
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



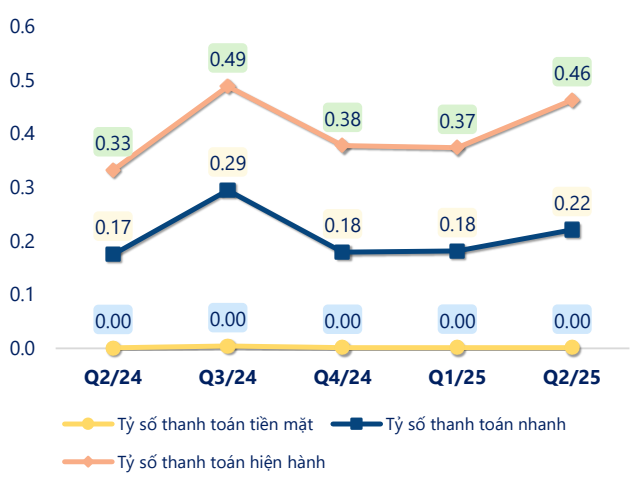
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



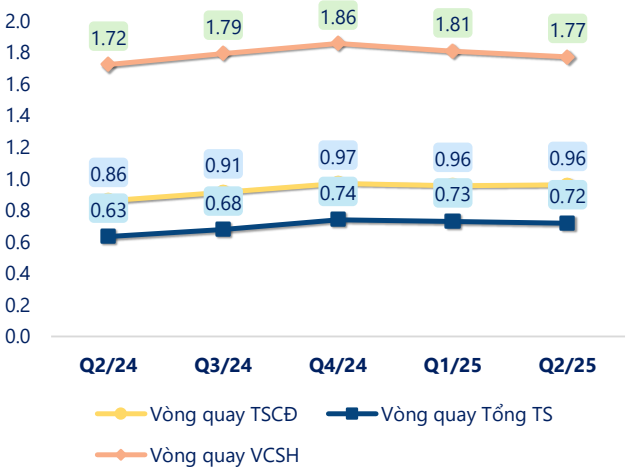
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



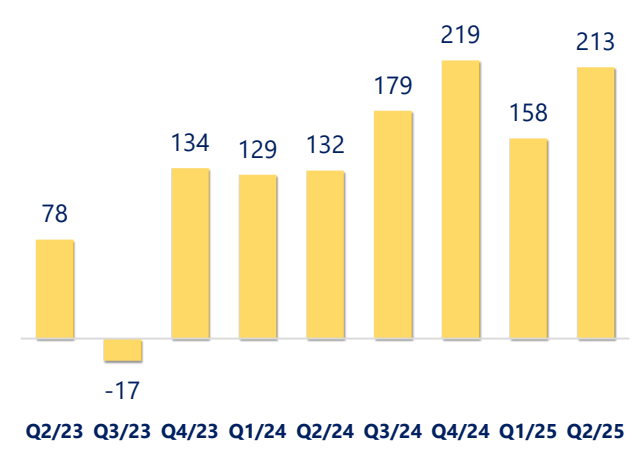
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

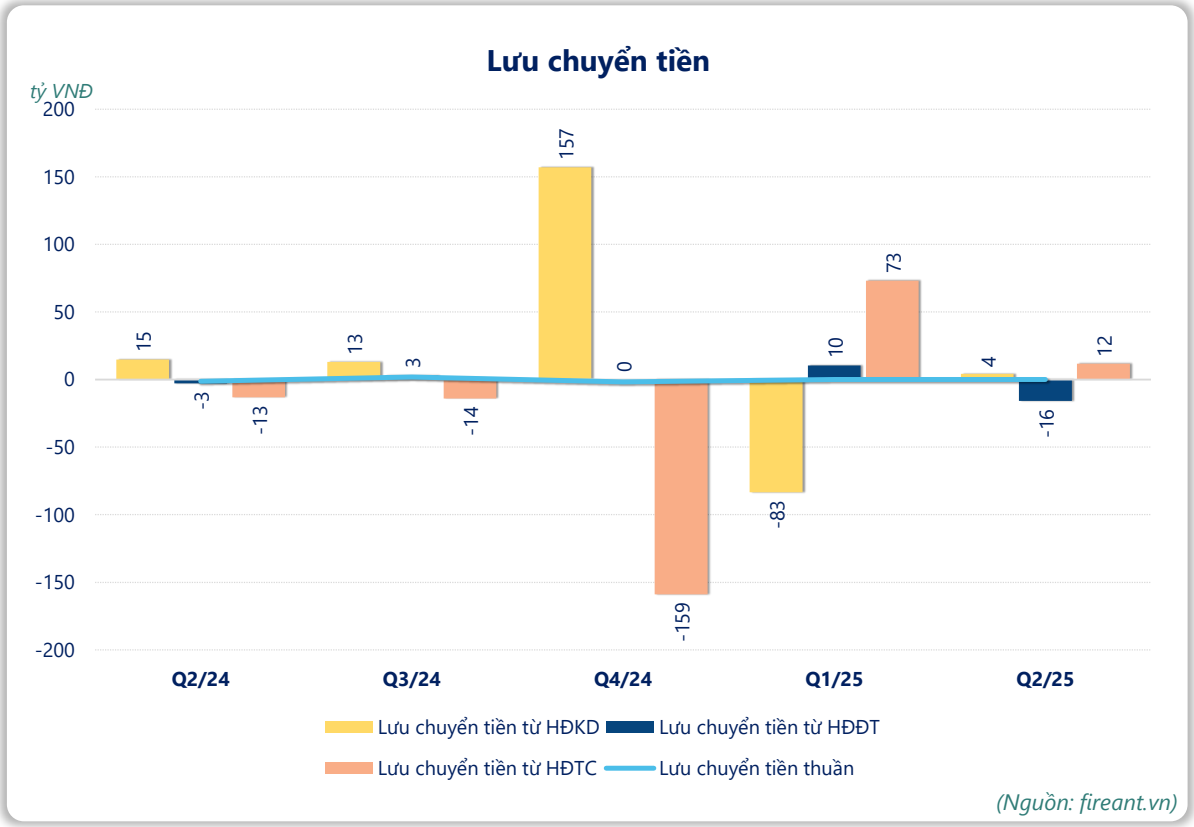


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xi măng Sài Sơn (UPCOM: SCJ)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**283**	**300**	**-5.6%**	**537**	**590**	**-9.1%**
Giá vốn hàng bán	252	270	-6.8%	486	530	-8.4%
Lợi nhuận gộp	31.4	30.4	3.4%	50.8	60.0	-15.3%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.02	-9.2%	0.02	0.03	-41.2%
Chi phí TC	11.5	16.1	-28.3%	21.2	34.2	-38.0%
Chi phí lãi vay	10.5	14.7	-28.5%	20.2	32.8	-38.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.24	2.17	3.2%	4.25	3.91	8.7%
Chi phí QLDN	**8.76**	**8.60**	**1.8%**	**17.6**	**18.0**	**-2.0%**
LN thuần từ HĐKD	8.93	3.54	152%	7.79	3.97	96.3%
Lợi nhuận khác	**-0.55**	**-0.45**	**-23.1%**	**-2.62**	**-0.45**	**-478%**
LN trước thuế	8.38	3.09	171%	5.17	3.51	47.2%
Lợi nhuận sau thuế	**5.44**	**2.21**	**146%**	**2.24**	**2.55**	**-12.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**5.44**	**2.21**	**146%**	**2.24**	**2.55**	**-12.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)